

Số: 17/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 12, xã L, thành phố TN, thành phố Hải Phòng (nay là thôn 12 (X), xã V, thành phố Hải Phòng) và anh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện T, tỉnh Nghệ An (nay là xã A, tỉnh Nghệ An).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T thống nhất thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị H và anh T thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị H và anh T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh T thống nhất thỏa thuận để chị H nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị H và anh T thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Chị H và anh T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002008 ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, chị H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Nghệ An;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

